

CÔNG KHAI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 124 /BC-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Hậu Giang)

DVT: Triệu đồng

Stt	Tên Doanh nghiệp	Lĩnh vực kinh doanh	Tổng tài sản								Tổng nguồn vốn							
			Tổng số (Mã 270 CĐKT)	Trong đó:							Tổng số (Mã 300 CĐKT)	Nợ phải trả			Vốn chủ sở hữu (Mã 410 CĐKT)		Tỷ lệ sở hữu của nhà nước	
				Tài sản ngắn hạn (Mã 100 CĐKT)	Hàng tồn kho (Mã 140 CĐKT)	Đầu tư tài chính ngắn hạn (Mã 120 CĐKT)	Đầu tư tài chính dài hạn (Mã 250 CĐKT)	Tài sản dài hạn (Mã 200 CĐKT)	Nợ phải thu (Mã 130 + Mã 210 CĐKT)	Nợ phải thu khó đòi		Nợ phải trả ngắn hạn (Mã 310 CĐKT)	Nợ phải trả dài hạn (Mã 330 CĐKT)	Nợ vay (vay ngắn hạn và dài hạn) (Mã 320 CĐKT + Mã 338 CĐKT)	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo
01	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hậu Giang	Kinh doanh xổ số	1.118.662	1.006.858	3.972	470.000	2.600	111.803	249.070	0	618.662	618.662	0	0	460.000	500.000	100%	100%
02	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hậu Giang	Đầu tư tài chính và đầu tư phát triển	335.099	96.704	47.769	116.184	0	0	64.557	0	6.831	2.572	0	0	266.308	328.268	100%	100%
03	Công ty Cổ phần Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn Hậu Giang	Cung cấp nước sạch...	521.674	41.915	3.366	0	0	479.758	12.567	0	16.493	16.493	0	0	338.705	505.181	99,09%	99,22%
04	Công ty Cổ phần Bông Sen Hậu Giang	Kinh doanh phòng ngủ;, nhà hàng ca nhạc, ...	62.984	986	0	0	0	61.997	695	0	10.218	10.218	0	0	59.660	52.765	99,92%	99,92%
05	Công ty Cổ phần Bến xe tàu Hậu Giang	Quản lý và khai thác bến xe, bến tàu phà...	36.878	6.647	0	0	0	30.231	2.087	0	1.102	1.102	0	0	35158	35.776	96,78%	96,78%
06	Công ty Cổ phần Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang	Đo đạc, lập bản đồ địa chính...	23.620	8.519	2.019	0	0	15.100	6.018	0	6.072	6.072	0	0	18.931	17.548	98,43%	98,43%

Stt	Tên Doanh nghiệp	Lĩnh vực kinh doanh	Tổng tài sản								Tổng nguồn vốn							
			Tổng số (Mã 270 CĐKT)	Trong đó:							Tổng số (Mã 300 CĐKT)	Nợ phải trả			Vốn chủ sở hữu (Mã 410 CĐKT)		Tỷ lệ sở hữu của nhà nước	
				Tài sản ngắn hạn (Mã 100 CĐKT)	Hàng tồn kho (Mã 140 CĐKT)	Đầu tư tài chính ngắn hạn (Mã 120 CĐKT)	Đầu tư tài chính dài hạn (Mã 250 CĐKT)	Tài sản dài hạn (Mã 200 CĐKT)	Nợ phải thu (Mã 130 + Mã 210 CĐKT)	Nợ phải thu khó đòi		Nợ phải trả ngắn hạn (Mã 310 CĐKT)	Nợ phải trả dài hạn (Mã 330 CĐKT)	Nợ vay (vay ngắn hạn và dài hạn) (Mã 320 CĐKT + Mã 338 CĐKT)	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo
07	Công ty Cổ phần Quy hoạch Kiến trúc và Đầu tư Xây dựng Hậu Giang	Lập quy hoạch xây dựng; Lập DADTXD..	3.668	3.659	0	0	0	10	2.650	0	1.863	1.863	0	0	3.041	1.805	70,97%	70,97%
08	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Mùa Xuân Hậu Giang	Sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm nông, lâm sản và thủy sản...	42.056	16.930	11.306	0	0	25.126	5.124	0	1.849	1.849	0	1	29.463	34.101	54,71%	54,71%
09	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang	Nước sạch, đô thị...	463.606	152.798	27.066	6.200	0	310.808	89.461	0	127.537	116.444	11.093	60.617	392.469	336.069	46,33%	46,33%
10	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hậu Giang	Nghiên cứu, lưu trữ, cung cấp giống sản xuất giống nông nghiệp	72.909	29.929	17.037	0	0	42.979	11.645	0	33.796	28.996	4.800	15.273	18.807	38.105	66,05%	49,06%
11	Công ty Cổ phần Đăng kiểm Hậu Giang	Đăng kiểm xe ô tô...	6.258	4.820	28	3.000	0	1.438	59	0	169	169	0	0	-	6.089	-	46,74%
Tổng cộng			2.687.414	1.369.765	112.563	595.384	2.600	1.079.250	443.933	0	824.592	804.440	15.893	75.891	1.622.542	1.855.707	-	-

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu số 06.C

CÔNG KHAI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số 124 /BC-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Hậu Giang)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Tên Doanh nghiệp	Doanh thu (Mã 10+21+31 BCKQHĐKD)		Lợi nhuận trước thuế (Mã 50 BCKQHĐKD)		Lỗ		Phải nộp NSNN		Đã nộp NSNN		Đầu tư ngoài ngành		
		Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Lỗ phát sinh	Lỗ Lũy kế	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Lĩnh vực	Tổng giá trị khoản đầu tư	
													Năm trước	Năm báo cáo
01	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hậu Giang	3.637.154	4.445.382	439.579	638.909	-	-	1485.524	1.745.407	1.281.751	1.550.159	In ấn	2.600	2.600
02	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hậu Giang	26.572	91.503	15.069	13.791	-	-	4.728	1.823	3.717	3.261	-	-	
03	Công ty Cổ phần Cấp nước và Vệ sinh môi trường nông thôn Hậu Giang	72.204	96.797	1.338	1.538	-	-	3.439	3.162	3.429	3.274	-	-	-
04	Công ty Cổ phần Bông Sen Hậu Giang	2.462	3.706	-7.883	-6.521	-6.521	-17.268	4.074	3.151	72	195	-	-	-
05	Công ty Cổ phần Bến xe tàu Hậu Giang	23.719	21.250	868	1.467	-	-	1.654	1.842	2.123	1.828	-	-	-
06	Công ty Cổ phần Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang	3.523	1.848	72	-1.220	-1.220	-1.220	261	332	726	183	-	-	-
07	Công ty Cổ phần Quy hoạch Kiến trúc và Đầu tư Xây dựng Hậu Giang	354	469	-1.302	-1.236	-1.236	-3.790	35	29	155	56	-	-	-
08	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Mùa Xuân Hậu Giang	3.994	5.329	173	465	-	-	87	127	132	92	-	-	-
09	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	280.787	318.354	8.184	18.335	-	-	16.664	17.156	13.274	19.404	-	-	-
10	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hậu Giang	10.706	13.764	41	244	-	-	168	238	177	96	-	-	-
11	Công ty Cổ phần Đăng kiểm Hậu Giang	0	2.413	0	28	0	0	0	20	0	20	-	-	-
Tổng cộng		4.061.475	5.000.815	456.139	665.800	-8.977	-22.278	1.516.634	1.773.287	1.305.556	1.578.568	-	2.600	2.600